

# TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN BỆNH NHÂN

## Xét Nghiệm Hơi Thở Urê (UBT)



Với bất cứ xét nghiệm y tế nào điều quan trọng là các yếu tố khác không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm của quý vị. Xin hãy đọc và làm theo các hướng dẫn này một cách cẩn thận.

### Sự chuẩn bị

- Quý vị phải nhịn ăn trong 9 giờ trước khi làm xét nghiệm, Điều này có nghĩa là không được ăn. Quý vị có thể có uống nước lã trong thời gian tới 1 giờ trước khi xét nghiệm.

### Mang theo những gì

Điều cần thiết là quý vị phải mang theo:

- danh mục tất cả các loại thuốc và liều lượng mà quý vị hiện đang dùng
- Thẻ Medicare của quý vị.

### Thể Thức Lấy Mẫu Xét Nghiệm

- Quý vị sẽ phải nuốt một viên nang với khoảng 80mL nước.
- 15 phút sau, quý vị sẽ được hướng dẫn về quy trình lấy mẫu xét nghiệm sẽ gồm việc quý vị thổi vào một ống hút.

### Thuốc

Các loại thuốc được liệt kê dưới đây hiện đang được dùng có liên hệ đến sự diệt trừ vi khuẩn *H. pylori*. Vài loại thuốc sẽ ảnh hưởng đến kết quả Xét Nghiệm Hơi Thở Urê của quý vị, vì vậy quý vị phải ngưng dùng chúng theo chỉ dẫn dưới đây trước khi xét nghiệm.

#### Chế Độ Diệt Trừ Vi Khuẩn – 4 tuần trước khi xét nghiệm

Quý vị phải **ngưng dùng** các loại thuốc sau đây và tất cả các loại thuốc kháng sinh hoặc kháng khuẩn, cho dù được dùng như là một phần của liệu pháp diệt trừ vi khuẩn *H. pylori* hay vì bất kỳ lý do nào khác, ít nhất bốn (4) tuần trước khi xét nghiệm.

Nexium HP7, Klacid HP7

#### Thuốc Ức Chế Bơm Proton – 7 ngày trước khi xét nghiệm

Quý vị phải **ngưng dùng** bất kỳ Thuốc Ức Chế Bơm Proton nào ít nhất bảy (7) ngày trước khi xét nghiệm ngay cả trường hợp chúng là một phần của liệu pháp diệt trừ vi khuẩn *H. pylori*. Những ví dụ bao gồm:

Omeprazole (*Losec, Acimax v.v*), Lansoprazole (*Zoton v.v*), Pantoprazole (*Somac v.v*), Esomeprazole (*Nexium v.v*), Rabeprazole (*Pariet v.v*)

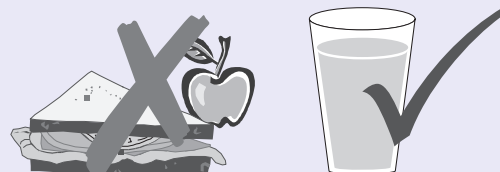
#### Thuốc Đối Kháng Thụ Thể H2 – 9 giờ trước khi xét nghiệm

Quý vị phải **ngưng dùng** bất kỳ Thuốc Đối Kháng Thụ Thể H2 nào ít nhất chín (9) giờ trước khi xét nghiệm. Những ví dụ bao gồm: Cimetidine (*Magicul v.v*), Ranitidine (*Zantac v.v*), Famotidine (*Pepcid, Pepcidine v.v*), Nizatidine (*Tazac v.v*).

#### Thuốc Kháng Axit - ngưng khi nhịn ăn

Thuốc Kháng Axit, Mylanta và Gaviscon có thể được uống vào ngày trước khi quý vị được xét nghiệm, nhưng không được uống sau khi quý vị đã bắt đầu nhịn ăn.

## 9 giờ



Nước lã thì được



### Chi tiết cuộc hẹn

Xin hãy đặt lịch hẹn ít nhất hai ngày trước ngày xét nghiệm của quý vị.

Để đặt lịch hẹn, hãy gọi SA Pathology qua số 8222 3000.

Cuộc hẹn của quý vị sẽ mất khoảng nửa giờ.

Ngày \_\_\_\_\_

Giờ \_\_\_\_\_

### Các Trung Tâm Bệnh Nhân

Để biết các địa điểm của Trung Tâm Bệnh Nhân và giờ mở cửa muộn nhất, hãy truy cập trang mạng của chúng tôi [www.sapathology.sa.gov.au](http://www.sapathology.sa.gov.au) hoặc điện thoại số (08) 8222 3000.

### Để có thêm thông tin

Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào, xin hãy gọi SA Pathology Inquiries qua số 8222 3000.



This document has been reviewed and endorsed by SQCAG\* for consumers and the community – November 2019.

\*SA Health Safety and Quality Community Advisory Group